

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

SỬ HỌC VỚI CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA, DI SẢN THIÊN NHIÊN VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

1. Mục tiêu:

Di sản văn hóa là một khái niệm quan trọng trong lịch sử và văn hóa của mỗi quốc gia. Đó là những giá trị văn hóa, lịch sử, kiến trúc, nghệ thuật và truyền thống được bảo tồn và phát triển qua các thế hệ. Việc bảo tồn và phát triển di sản văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi quốc gia, giúp duy trì và phát triển văn hóa địa phương, đồng thời cũng giúp thúc đẩy du lịch và phát triển kinh tế và đó cũng là mục đích của báo cáo trên.

2. Cấu trúc:

Báo cáo được chia thành hai phần chính:

Phần I. Một số vấn đề chung về Di sản văn hóa phi vật thể và công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch.

Phần II. Hướng dẫn thuyết trình Di sản văn hóa phi vật thể và công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch.

3. Phạm vi: Trong khuôn khổ hiện tại, phần hướng dẫn thực hành của chuyên đề này sẽ áp dụng cho khối 10.

4. Đối tượng học chuyên đề: Cho học sinh khối 10 và các học sinh 11,12 có thể sử dụng tài liệu như một kênh thông tin tham khảo để tăng cường giáo dục về di sản văn hóa phi vật thể nhằm nâng cao hiểu biết về truyền thống địa phương, truyền thống dân tộc.

Hi vọng chuyên đề này sẽ là nguồn thông tin hữu ích hỗ trợ các em trong quá trình học tập, nghiên cứu về bộ môn lịch sử. Góp phần hoàn thiện trong quá trình giáo dục toàn diện đối với HS, hướng tới mục đích chung cuối cùng là hình thành những công dân Việt Nam có hiểu biết, có trách nhiệm, có lòng tự hào về bản sắc dân tộc để tự tin hội nhập với thế giới.

PHẦN MỘT

SỬ HỌC VỚI CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA, DI SẢN THIÊN NHIÊN VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

1. Di sản văn hóa phi vật thể

1.1 Khái niệm di sản văn hóa phi vật thể

❖ *Di sản văn hóa phi vật thể là gì?*

Theo “Công ước Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể” được UNESCO thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2003 và Việt Nam cam kết thực hiện từ ngày 20 tháng 9 năm 2005, di sản văn

hóa phi vật thể được hiểu là “các tập quán, các hình thức thể hiện, biểu đạt, tri thức, kỹ năng – cũng như những công cụ, đồ vật, đồ tạo tác và các không gian văn hóa có liên quan – mà các cộng đồng, các nhóm người và trong một số trường hợp là các cá nhân, công nhận là một phần di sản văn hóa của họ. Được chuyển giao từ thế hệ này sang thế hệ khác, di sản văn hóa phi vật thể được các cộng đồng và các nhóm người không ngừng tái tạo để thích nghi với môi trường, với mối quan hệ qua lại giữa cộng đồng với tự nhiên và lịch sử của họ, đồng thời hình thành trong họ một ý thức về bản sắc và sự kế tục, qua đó khích lệ sự tôn trọng đối với sự đa dạng văn hóa và tính sáng tạo của con người. Vì những mục đích của Công ước này, chỉ xét đến những di sản văn hóa phi vật thể phù hợp với các văn kiện quốc tế hiện hành về quyền con người, cũng như những yêu cầu về sự tôn trọng lẫn nhau giữa các cộng đồng, các nhóm người và cá nhân”.

❖ Các hình thức biểu hiện của di sản văn hóa phi vật thể

• Các truyền thống và biểu đạt truyền khẩu, trong đó ngôn ngữ là phương tiện của DSVHPVT.

- Nghệ thuật trình diễn.
- Tập quán xã hội, tín ngưỡng và các lễ hội.
- Tri thức và tập quán liên quan đến tự nhiên và vũ trụ.
- Nghề thủ công truyền thống.

❖ Các đặc trưng chung của di sản văn hóa phi vật thể

- Tính toàn bộ.
- Tính đại diện.
- Tính dựa vào cộng đồng.

1.2 Giới thiệu tóm tắt về các di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp

Cho đến nay, Việt Nam đã có 13 di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và cần được bảo vệ khẩn cấp.

❖ Nhã nhạc cung đình Huế

Địa bàn thực hành: Cung đình Huế xưa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Nội dung tóm tắt: Nhã nhạc là một loại hình âm nhạc chính thống trong cung đình thời phong kiến với quy mô tổ chức chặt chẽ. Dàn nhạc dựa trên thang ngũ âm với sự đa dạng của các loại nhạc cụ: trống, phách, sáo, đàn huyền tử, đàn hồ cầm, đàn song vân, đàn tỳ bà, tam âm với các

ca công và vũ công tạo nên một sân khấu thiêng liêng và mang tính bác học khó có dàn nhạc nào sánh nổi.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 07/11/2003, Danh mục Di sản kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể đại diện của nhân loại.

❖ *Không gian văn hóa Cồng Chiêng Tây Nguyên*

Địa bàn thực hành: Không gian văn hóa Cồng Chiêng Tây Nguyên trải rộng trên địa bàn 5 tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng. Chủ nhân của loại hình văn hóa đặc sắc này là cư dân của 17 dân tộc ít người ở Tây Nguyên.

Nội dung tóm tắt: Cồng chiêng gắn bó mật thiết với cuộc sống của người dân Tây Nguyên như một phần không thể thiếu trong các nghi lễ vòng đời mỗi con người và các sự kiện quan trọng của cộng đồng.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 25/11/2005, Danh mục Di sản kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể đại diện của nhân loại.

❖ *Dân ca Quan họ Bắc Ninh*

Địa bàn thực hành: Dân ca Quan họ có nguồn gốc từ vùng Kinh Bắc, thực hành chủ yếu ở tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang ngày nay.

Nội dung tóm tắt: Dân ca Quan họ là một hình thức hát giao duyên, tồn tại trong môi trường văn hóa với những tập quán xã hội đặc thù vùng Kinh Bắc. Các liên anh mặc trang phục truyền thống khăn xếp, áo the; các liên chị duyên dáng trong bộ áo mớ ba, mớ bảy, đầu đội nón quai thao. Họ cùng nhau hát đối những câu ca mộc mạc, đầm thắm, cách hát theo lối truyền thống không cần nhạc đệm.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 30/9/2009, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ *Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc*

Địa bàn thực hành: Hội Gióng có ở nhiều nơi thuộc vùng châu thổ Bắc Bộ.

Nội dung tóm tắt: Hội Gióng ở đền Phù Đổng – nơi Thánh Gióng sinh ra – diễn ra từ ngày mùng 7 đến mùng 9 tháng 4 Âm lịch. Hội Gióng ở đền Sóc – nơi Thánh cưỡi ngựa về trời – diễn ra từ ngày mùng 6 đến mùng 8 tháng Giêng Âm lịch.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 16/11/2010, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ *Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương*

Địa bàn thực hành: Chủ yếu tại Khu di tích lịch sử đền Hùng trên núi Nghĩa Lĩnh, thành

phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Nội dung tóm tắt: Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương được thực hiện vào ngày 10 tháng 3 Âm lịch hằng năm tại Khu Di tích lịch sử đền Hùng và cũng được tổ chức trên khắp mọi miền đất nước (Theo thống kê, trên cả nước hiện có 1.417 di tích thờ cúng Hùng Vương và các nhân vật thời Vua Hùng).

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 06/12/2012, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ

Địa bàn thực hành: Tại 21 tỉnh ở miền Nam Việt Nam.

Nội dung tóm tắt: Loại hình sinh hoạt văn hóa này gắn kết cộng đồng thông qua thực hành và sáng tạo nghệ thuật trên cơ sở nhạc Lễ, nhạc Cung đình triều Nguyễn và âm nhạc dân gian miền Trung, miền Nam, nên vừa có tính bình dân, vừa mang tính bác học

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 05/12/2013, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh

Địa bàn thực hành: Tập trung ở hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh thuộc Bắc Trung bộ Việt Nam.

Nội dung tóm tắt: Ca từ của Dân ca Ví, Giặm có nội dung đa dạng, miêu tả cuộc sống, phản ánh tập quán xã hội, lịch sử, tình yêu quê hương, đất nước, con người, tình yêu đôi lứa.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 27/11/2014, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ Nghi lễ và trò chơi kéo co (Hồ sơ đa quốc gia)

Địa bàn thực hành: Tại Việt Nam, nghi lễ và trò chơi kéo co tập trung ở vùng trung du, đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung bộ.

Nội dung tóm tắt: Kéo co phổ biến trong sinh hoạt của người Việt, bên cạnh đó cũng được thực hành thường xuyên trong văn hóa người Tày, Thái và Giáy (Lào Cai) – vốn là những cư dân trồng lúa sớm trong lịch sử.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 02/12/2015, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt

Địa bàn thực hành: Phân bố ở nhiều địa phương trên cả nước.

Nội dung tóm tắt: Tín ngưỡng Thờ Mẫu Tam phủ là một hình thức thờ cúng người Mẹ hóa

thân ở các miền trời, sông nước, rừng núi, được hình thành trên nền tảng của tín ngưỡng thờ Nữ thần.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 01/12/2016, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ Hát Xoan Phú Thọ

Địa bàn thực hành: Tập trung chủ yếu ở tỉnh Phú Thọ và một phần tỉnh Vĩnh Phúc.

Nội dung tóm tắt: Là di sản thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn bao gồm hát, múa, gõ trống và phách.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Hát Xoan Phú Thọ được UNESCO ghi danh vào Danh mục DSVHPVT cần bảo vệ khẩn cấp năm 2011. Ngày 08/12/2017, Hát Xoan Phú Thọ được đưa ra khỏi Danh mục DSVHPVT cần bảo vệ khẩn cấp và ghi danh vào Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ Nghệ thuật Bài chòi Trung bộ

Địa bàn thực hành: Tập trung chủ yếu ở khu vực Trung bộ.

Nội dung tóm tắt: Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ (Việt Nam) là một loại hình nghệ thuật đa dạng, kết hợp giữa âm nhạc, thơ ca, diễn xuất, hội họa và văn học.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 07/12/2017, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam

Địa bàn thực hành: Tập trung chủ yếu ở các tỉnh vùng Đông Bắc và Tây Bắc.

Nội dung tóm tắt: Then là một nghi lễ văn hóa truyền thống mang tính chất tín ngưỡng của người Tày, Nùng Thái ở Việt Nam.

Thời gian được UNESCO ghi danh: Ngày 13/12/2019, Danh mục DSVHPVT đại diện của nhân loại.

❖ Ca trù

Địa bàn thực hành: Chủ yếu ở đồng bằng Bắc bộ.

Nội dung tóm tắt: Ca trù còn được gọi là hát ả đào, hát cửa đình, hát cửa quyền, hát cô đầu, hát nhà trò, hát nhà tơ và hát ca công.

2. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch.

Việc bảo tồn và phát triển di sản văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi quốc gia. Để đảm bảo sự bảo tồn và phát triển di sản văn hóa, các chính phủ cần đầu tư vào các hoạt

động bảo tồn, phục hồi và phát triển di sản. Đồng thời, cần có các chính sách hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động liên quan đến di sản văn hóa như du lịch, giáo dục và nghiên cứu.

Ngoài ra, việc bảo tồn và phát triển di sản văn hóa cũng có tác động tích cực đến phát triển kinh tế. Những di sản văn hóa nổi tiếng thường thu hút lượng lớn khách du lịch, tạo ra nguồn thu nhập cho địa phương và đất nước. Đồng thời, việc phát triển các hoạt động liên quan đến di sản văn hóa cũng tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho người dân địa phương.

PHẦN II

HƯỚNG DẪN THUYẾT TRÌNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ VÀ CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA, DI SẢN THIÊN NHIÊN VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH.

Giáo viên sẽ hướng dẫn cho học sinh các bước thực hiện, chuyên đề được phát động vào đầu tháng 11 và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của học sinh, đa phần các em chọn những di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam được UNESCO công nhận như Hát Xoan, Dân ca Quan họ Bắc Ninh...Ngoài ra cũng có những di sản văn hóa của dân tộc không được UNESCO công nhận nhưng các em cũng rất thích và chọn để trình bày chọn các bạn xem bằng sự tự hào về văn hóa dân tộc.

Tổ 4 của lớp 10A3 trình bày tiết mục của nhóm mình bằng sự say mê và phấn khởi, hào hứng. Những giọng ca ngọt ngào, những gương mặt tươi sáng các bạn đã thể hiện được đầy đủ nội dung của tiết mục nhóm mình đã chọn.



Với sự ảnh hưởng của văn hóa Việt Nam trong sự phát triển kinh tế của đất nước nhất

là trong ngành du lịch, tổ 1 của lớp 10A3 đã xuất sắc tái hiện lại hát Xoan, một di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam được UNESCO công nhận hay Dân ca quan họ Bắc Ninh.



Là người theo sát học sinh trong quá trình thực hiện chuyên đề, Cô Hạnh và Cô Loan nhận thấy nhiều thay đổi rõ rệt của các bạn học sinh. Các bạn đã có sự tiến bộ về kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phân công việc và biết lắng nghe ý kiến của nhau, nhất là các em rất vui vẻ khi thực hiện.



Các Cô cũng cho biết thêm việc học theo dự án sẽ giúp học sinh phát huy được tính chủ động và sáng tạo trong quá trình học tập. Đặc biệt các em sẽ có thể vận dụng các kiến thức trong trường học để giải quyết vấn đề thực tiễn trong cuộc sống tiếp nhận những cái tốt và loại bỏ những cái không phù hợp với mình.

Ngày 29-11, tại Trường THPT Võ Trường Toản (Quận 12, TP.HCM) đã diễn ra buổi báo cáo dự án dạy học môn Lịch sử mang tên **“SỬ HỌC VỚI CÔNG TÁC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA, DI SẢN THIÊN NHIÊN VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH”**

Đây là dịp để học sinh trình bày các tiết mục do nhóm mình lựa chọn để biểu diễn cho cả lớp xem thông qua nội dung thuyết trình đề của nhóm mình để thấy được những giá trị văn hóa của các di sản dưới sự hướng dẫn của cô Trần Thị Hạnh và cô Bùi Thị Mai Loan.

Di sản văn hóa là một khái niệm quan trọng trong lịch sử và văn hóa của mỗi quốc gia. Đó là những giá trị văn hóa, lịch sử, kiến trúc, nghệ thuật và truyền thống được bảo tồn và

phát triển qua các thế hệ. Việc bảo tồn và phát triển di sản văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi quốc gia, giúp duy trì và phát triển văn hóa địa phương, đồng thời cũng giúp thúc đẩy du lịch và phát triển kinh tế và đó cũng là mục đích của báo cáo trên.